**Tiếng Việt - Tuần 11**

**LT:TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM, HOẠT ĐỘNG.**

**CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Đặt được câu về hoạt động theo mẫu.

**2. Năng lực:**

- Phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Rèn kĩ năng đặt câu.

**3. Phẩm chất:**

- Rèn tính cẩn thận, chăm chỉ, yêu thích môn học.

**4. Lồng ghép giáo dục quốc phòng, an ninh**

- Giới thiệu các từ ngữ chỉ đặc điểm, phẩm chất của bộ đội, công an, cảnh sát.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Chiếu h/ả bài 2, 3.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu (3-5’): Khởi động**- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV kết nối vào bài mới.**B. Hoạt động Luyện tập thực hành (26-28’)****Bài 1:** **(7-8’)** Tìm từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.- Bài YC gì?- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.- GV tổ chức dưới hình thức trao đổi nhóm bốn, GV phát cho các nhóm các phiếu thẻ từ chứa các từ ngữ, các nhóm sẽ thảo luận và lựa chọn các từ ngữ vào nhóm thích hợp. Hai nhóm thảo luận nhanh nhất sẽ lên thi đua dán phiếu thẻ từ lên bảng lớp mà GV đã chuẩn bị, nhóm nào dán nhanh và đúng nhất thì nhóm đó sẽ dành chiến thắng.- GV mời các nhóm lên thi đua.+ Yêu cầu HS đọc lại các từ chỉ hoạt động.+ GV: HS chia sẻ trải nghiệm hoặc suy nghĩ của các em về các hoạt động mà các em làm trong ngày.+ Yêu cầu Hs đọc lại các từ chỉ đặc điểm?- Cho HS giải nghĩa các từ- Em hãy tìm thêm các từ chỉ đặc điểm, phẩm chất, hoạt động của bộ đội, công an, cảnh sát.- Chốt: Các từ vừa tìm ở bài 1 là từ chỉ gì?**Bài 2: (9-10’)**- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Em hãy nêu lại các từ ngữ chỉ hoạt động đã tìm được ở bài tập 1?- GV tổ chức HS làm CN vào vở sau đó trao đổi theo nhóm đôi, Trình bày trước lớp. - GV và HS thống nhất đáp án:1. chia sẻ;b. giúp đỡ ; c. nhường bạn.

- Từ vừa tìm ở bài 2 là từ chỉ gì?- Nhận xét, khen ngợi HS.**Bài 3: (10-12’) Viết câu về hoạt động.**- Gọi HS đọc YC bài 3.- Bài YC làm gì?- HS trao đổi nhóm đôi để hiểu nội dung từng tranh, nêu được hoạt động của các bạn trong tranh, từ đó đặt câu nói về hoạt động của các bạn.- GV YC HS làm bài vào vở.- GV nhận xét, khuyến khích HS đặt nhiều câu khác nhau cho cùng một tranh và ghi nhận những câu phù hợp.- Khi đặt câu nêu hoạt động cần lưu ý gì?**C. Hoạt động Củng cố (1-2’)** - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận gì ?- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát và vận động theo bài hát: Những bông hoa những bài ca.- HS ghi vào vở đầu bài.- HS đọc yêu cầu của bài tập trên màn hình.- Bài yêu cầu tìm từ chỉ hoạt động và tìm từ chỉ đặc điểm.- HS làm việc nhóm 4. - 2 nhóm lên thi đua. \* Dự kiến+Từ chỉ hoạt động: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ.+ Từ chỉ đặc điểm: hiền lành, chăm chỉ, tươi vui.- HS nhận xét. - HS giải nghĩa các từ- Hs tìm thêm từ : anh hùng, thông minh, gan dạ, đoàn kết, anh dũng…..- GV và HS khác nhận xét.- HS đọc.- Bài yêu cầu chọn những từ chỉ hoạt động ở bài tập 1 điền vào ô vuông ạ.- Đó là các từ ngữ: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ.- HS trao đổi nhóm cặp đôi.- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả.- Các nhóm khác nhận xét.- HS đọc.- Bài yêu cầu đặt một câu về hoạt động của các bạn trong tranh.-HS làm bài.- HS trình bày kết quả.\* Dự kiến:+ Tranh 1: Bạn Lan cho bạn Hải mượn bứt; Bạn Hải nhận bút bạn Lan đưa,... + Tranh 2: Các bạn đến thăm Hà ốm; Hà ốm, đang nằm trên giường... + Tranh 3: Bạn Liên lau bàn ghế; Bạn Hoà lau cửa kính; Các bạn đang trực nhật ,... + Tranh 4: Các bạn cùng nhảy múa; Bạn Liên đang nhảy; Bạn Hoà đang múa; Bạn Thuỷ đang hát,...)- Các nhóm khác nhận xét và bổ sung thêm các câu khác với nhóm bạn- HS nêu: Khi đặt câu nêu hoạt động cần lưu ý: Đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm, trong câu có TN chỉ HĐ. - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).- HS lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_